

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-PT

Ngày 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ông Nguyễn Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kn, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo: **Bùi Văn C**, sinh năm 1986, tại Kn, Hải Dương. ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Tr, xã Bg, thị xã Kn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H (ông H là thương Binh hạng 4) và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Trương Thị Đ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/3/2018, C an thị xã Kn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2020 đến ngày 06/01/2021, chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Các bị cáo không kháng cáo: Đoàn Văn H1, Hoàng Văn S, Ninh Văn T, Vũ Văn N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/12/2020, Ninh Văn T đi bộ sang trang trại chăn nuôi của nhà Đoàn Văn H1 ở thôn NX, xã Lh, thị xã Kn, tỉnh Hải Dương chơi. Cổng, cửa trang trại nhà H1 không có người, không khóa nên T vào ngồi uống nước ở gian nhà tạm để thức ăn chăn nuôi. Sau lần lượt có Vũ Văn N, Bùi Văn C, Hoàng Văn S đến ngồi uống nước cùng T. Đến khoảng hơn 08 giờ cùng ngày, T, Nam, C, S cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh S được thua bằng tiền. T lấy bộ tứ lơ khơ có 52 quân bài có sẵn trên kệ ti vi nhà H1 chia bài để T, N, C, S đánh S được thua bằng tiền. Khi đánh S, T có 2.000.000 đồng, N có 600.000 đồng, C có 24.000.000 đồng; S có 2.200.000 đồng.

Cách thức đánh S: Mỗi ván mỗi người được chia 10 quân bài, số quân bài còn lại bỏ ra ngoài, ván đầu tiên chọn người đánh trước bằng cách bốc bài, sau đó lần lượt theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, từ quân bài nhỏ đến quân bài lớn không phân biệt rô, cơ, bích, tép (quân bài 2 là lớn nhất, quân bài Át lớn thứ hai), nếu người nào đánh hết quân bài ở trên tay trước thì người đó thắng, ba người còn lại đếm quân bài trên tay tính tiền trả cho người thắng tương ứng 10.000 đồng/1 quân bài. Trong ván đánh nếu có người xin S ngay từ đầu mà thắng thì ba người còn lại mỗi người phải trả 150.000 đồng cho người xin S, nếu người xin S thua thì phải trả 300.000 đồng cho người thắng ván đó, nếu ai không đánh được quân bài nào (tức bài bị cháy) thì phải trả cho người thắng ván đó 100.000 đồng. Người thắng ván trước được quyền chia bài và đánh trước ván tiếp theo nếu không có người xin S.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đoàn Văn H1 về nhà thấy các đối tượng trên đang đánh bạc tại nhà mình nhưng không nói gì mà đồng ý, sau đó H1 lấy cám đi cho gà ăn. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H1 vào nhà ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Cứ như vậy, các đối tượng trên đánh bạc đến 11 giờ 15 phút cùng ngày thì Tổ C tác C an tỉnh Hải Dương kết hợp với C an xã Lh phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.510.000 đồng và 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; thu trên người các đối tượng tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 25.290.000 đồng (N có 290.000 đồng; C có 23.000.000 đồng; S có 2.000.000 đồng).

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kn, tỉnh Hải Dương căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội Đánh bạc. Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 18 (mười tám) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 08/7/2021 và ngày 16/7/2021 bị cáo Bùi Văn C kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã nộp phạt bổ sung số tiền 15.000.000đ và nộp án phí sơ thẩm, ngoài ra bị cáo còn ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19 của xã Bg, thị xã Kn số tiền 1.500.000đ và 02 thùng khẩu trang y tế.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kn theo hướng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ hơn 08 giờ đến 11 giờ 15 phút ngày 28/12/2020, Đoàn Văn H1 đồng ý để Hng Văn S, Bùi Văn C, Ninh Văn T, Vũ Văn N đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh S được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 28.800.000 đồng tại lán trại chăn nuôi của gia đình mình ở NX, xã Lh, thị xã Kn, tỉnh Hải Dương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng số tiền 24.000.000đ để đánh bạc bằng hình thức đánh S được thua bằng tiền với các bị cáo khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm trật tự C cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do vậy, Tòa án nhân dân thị xã Kn, tỉnh Hải Dương xét xử bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị về tội danh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này các bị cáo tham gia đánh bạc nhưng không có sự câu kết, bàn bạc nên được xác định là đồng phạm giản đơn, bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất. Tuy

nhiên bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhân thân năm 2018 bị C an thị xã Kn xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khoẻ của người khác nhưng đã được xoá. Quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có bố đẻ là thương binh hạng 4. Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 18 tháng tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai nộp phạt bổ sung và nộp tiền án phí sơ thẩm, phiếu thu của Ủy ban nhân dân xã Bg, thị xã Kn, tỉnh Hải Dương về việc bị cáo đã ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19 của xã Bg thể hiện ý thức chấp hành pháp luật và sự ăn năn hối cải. Bị cáo có nhiều tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kn, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định tại Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kn, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn C **18** (*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Bg, thị xã Kn, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án 16/9/2021.

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh Hải Dương;
-Phòng HSNV-C an tỉnh Hải Dương;
-Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
-TAND, VKSND, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kn, tỉnh Hải Dương;
-CQCSĐT C an thị xã Kn, tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Bg, thị xã Kn;
- Bị cáo;
-Lưu hồ sơ, lưu VP, lưu Tòa GD&NCT

TM. Hội đồng xét xử phúc thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trường